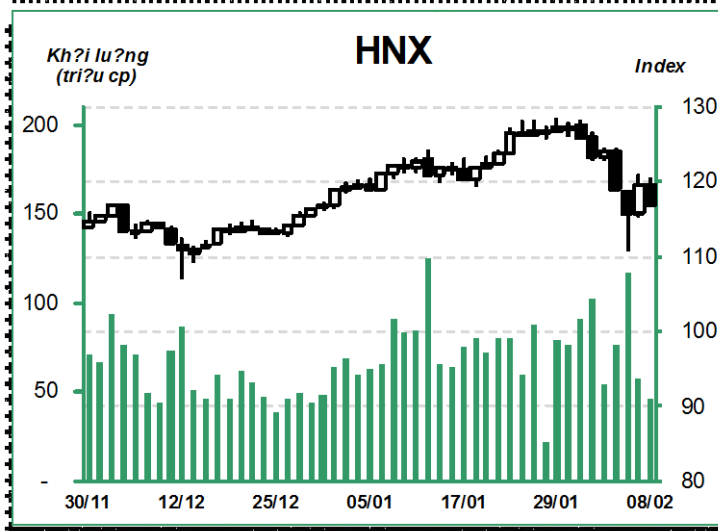
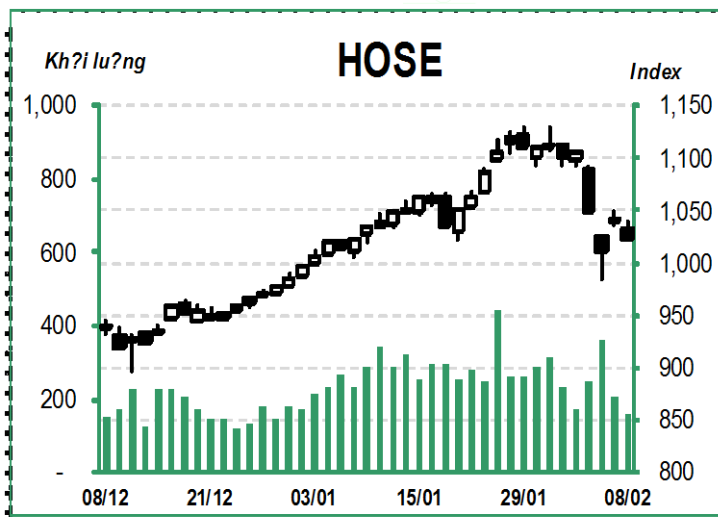


Tổng quan thị trường

08/02/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,023.25	-1.66%	1,013.56	-1.68%	116.94	-2.24%
Cuối tuần trước	1,105.04	-7.40%	1,090.40	-7.05%	123.97	-5.67%
Trung bình 20 ngày	1,071.71	-4.52%	1,063.65	-4.71%	122.89	-4.84%
Tổng KLGD (triệu cp)	181.50	-24.73%	50.85	-31.90%	49.07	-15.49%
KLGD khớp lệnh	161.03	-22.86%	45.31	-30.12%	46.48	-19.05%
Trung bình 20 ngày	272.67	-40.94%	102.98	-56.00%	78.06	-40.45%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,808.73	-27.28%	2,623.65	-27.96%	650.88	-23.68%
GTGD khớp lệnh	3,600.05	-31.72%	1,933.98	-32.73%	627.19	-26.14%
Trung bình 20 ngày	7,226.39	-33.46%	4,113.34	-36.22%	1,225.84	-46.90%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	106	30%	6	20%	86	22%
Số mã giảm	181	51%	24	80%	104	27%
Số mã đứng giá	68	19%	0	0%	196	51%



Thị trường chứng khoán trong thời điểm hiện tại vẫn đang tiềm ẩn khá nhiều rủi ro khi sự biến động mạnh vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Trong khi chứng khoán Mỹ vẫn còn diễn biến đầy bất ổn thì thị trường Việt Nam vẫn có thể đứng trước rủi ro bán tháo từ nhà đầu tư. Phiên hôm nay, thị trường giao dịch trong tâm lý âm ảm với thanh khoản sụt giảm đáng kể, cả hai chỉ số đồng loạt quay đầu giảm điểm mặc dù ngày hôm qua đã có mức hồi phục tích cực. Bộ đôi ngân hàng và dầu khí vẫn là hai nhóm ngành gây ảnh hưởng rõ rệt nhất đến đà lao dốc của chỉ số, trong đó, thông tin về sự sụt giảm mạnh của giá dầu thô cùng với thông tin từ Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia cho biết tăng trưởng tín dụng có thể sẽ chững lại do yếu tố mùa vụ trong tháng 1/2018 có thể đã gây không ít khó khăn cho diễn biến giá của hai nhóm ngành này.

Chỉ số VN-Index hoàn toàn chìm trong sắc đỏ suốt phiên giao dịch và chốt phiên với mức giảm hơn 17 điểm. Chỉ số đóng cửa tại mức 1023.25 điểm (-1.66%) với KLGD khớp lệnh sụt giảm đạt 161.0 triệu cổ phiếu (-22.9%), tương đương 3,600 tỷ đồng giá trị (-31.7%).

Nhóm dầu khí dẫn đầu danh sách giảm điểm với GAS (-5.5%), PLX (-3.5%) và PVD (-6.8%) đều đồng loạt lao dốc. Bên cạnh đó, các cổ phiếu bất động sản VIC (-2.5%), VRE (-3.9%), NVL (-0.9%) và thực phẩm SAB (-3.4%), VNM (-1.6%), GTN (-3.9%) cũng có diễn biến tiêu cực tương tự cùng với một số cổ phiếu nhóm ngân hàng CTG (-4.9%), VCB (-0.9%), MBB (-3.1%). Tuy nhiên bộ đôi cùng ngành khác là HDB (+2.4%) và BID (+3.2%) vẫn tăng điểm tích cực trong phiên hôm nay. Nhóm xây dựng ROS (-5.3%), CTD (-1.9%), REE (-2.1%) và nông nghiệp HAG (-6.9%), HNG (-6.9%) cũng đóng góp đáng kể trong đà giảm của chỉ số. Cụ thể, bộ đôi cổ phiếu thuộc tập đoàn HAGL đồng loạt giảm sàn sau thông tin từ HOSE lưu ý về khả năng 2 công ty có thể rơi vào diện hủy niêm yết bắt buộc vì chậm nộp báo cáo tài chính 2 năm liên tiếp. Trong khi đó ở chiều ngược lại, các cổ phiếu bảo hiểm

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VNM	2,506.7	497.93
HDB	5,690.5	253.72
NVL	1,810.0	148.39
VPB	748.6	41.68
VRE	602.0	30.16
SSI	690.0	22.08
OPC	300.0	17.40
GMD	300.0	12.30
NKG	317.0	11.33
SAM	730.0	5.44
HNX		
SHB	1,640.1	19.68
VKC	1,800.0	12.26
VIT	400.0	5.92
PPS	300.0	2.85
ACB	65.0	2.39
MBS	133.5	2.07
AMV	69.5	0.97
VIG	255.0	0.79
PVX	60.0	0.14
KLF	65.0	0.14

BVH (+2.9%), BMI (+6.3%), BIC (+3.7%) là nhóm hiếm hoi vẫn tăng giữ được sắc xanh khi đóng cửa.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn HOSE với giá trị đạt 447.1 tỷ đồng, tập trung mua ròng ở các mã HDB (+198.1 tỷ), VIC (+53.4 tỷ), DXG (+42.1 tỷ) và bán ròng chủ yếu các mã NVL (-24.3 tỷ), HSG (-19.2 tỷ), DIG (-9.7 tỷ).

Diễn biến tiêu cực diễn ra tương tự trên sàn Hà Nội khi nhóm các cổ phiếu có mức ảnh hưởng lớn đến thị trường như xây dựng, dầu khí và tài chính đều gặp áp lực điều chỉnh. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 116.94 điểm (-2.24%). KLGĐ khớp lệnh đạt 46.5 triệu cổ phiếu (-19.1%), tương đương 627.2 tỷ đồng giá trị (-26.1%).

Đồng loạt các cổ phiếu ngân hàng ACB (-2.9%), NVB (-2.4%), SHB (-4.0%) đều giảm điểm khá sâu trong phiên cùng với nhóm dầu khí PVS (-9.4%), PVB (-5.3%), PVC (-6.0%). Bên cạnh đó, diễn biến của nhóm xây dựng VCG (-5.7%), CTX (-8.9%), PVX (-4.5%) và vật liệu VCS (-2.9%), VGC (-3.4%), VHL (-1.2%) cũng là tiêu cực. Nhóm phân bón DGL (-9.9%), LAS (-0.8%), PSE (-9.1%) bất ngờ góp mặt trong danh sách giảm điểm mạnh trên sàn Hà Nội, trong khi các cổ phiếu nhựa DNP (+2.3%), DPC (+9.9%), NTP (+2.9%) vẫn giữ nguyên đà tăng tích cực.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng 6.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (84.4%). tập trung ở các mã SHS (+3.6 tỷ), SHB (+3.1 tỷ), VGS (+1.9 tỷ), trong khi đó VGC (-1.6 tỷ), PGS (-0.7 tỷ), TNG (-0.5 tỷ) dẫn đầu trong danh sách bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy giảm mạnh xuống dưới mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang có dấu hiệu đứng ngoài thị trường. Không những vậy, chỉ số tiếp tục đi xuống đóng cửa dưới MA 5 và 20 cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang mạnh dần lên. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác cũng đang cho tín hiệu tiêu cực, như MACD tiếp tục đi xuống dưới đường Signal và RSI đi xuống vùng 43 cho thấy động lực phục hồi khá yếu, chỉ số có thể tiếp tục suy giảm về vùng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên cắt xuống trở lại MA 50 và duy trì đóng cửa dưới MA 20, kèm khối lượng giao dịch suy giảm cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiến xuống thử thách ngưỡng hỗ trợ 115 điểm (Fib 127.2), trong trường hợp ngưỡng hỗ trợ trên bị phá vỡ thì ngưỡng 111 điểm (Fib 100) có thể là ngưỡng hỗ trợ mạnh. Nhìn chung, xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của thị trường đang tiếp diễn. Thị trường có thể tiến xuống thử thách các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng ở mức an toàn và hạn chế sử dụng margin tại thời điểm hiện tại.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TIE	8.9	0.2	7.0%
HVX	4.0	0.1	7.0%
PAC	40.9	51.3	6.9%
NAF	18.6	1.1	6.9%
HU3	9.3	0.0	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NAV	5.9	1.3	-7.0%
HNG	6.7	4,356.1	-6.9%
CDO	1.2	501.8	-6.9%
HAG	6.6	21,212.7	-6.9%
LBM	32.5	3.9	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	59.7	277.0	0.3%
HDB	44.9	208.7	2.4%
NVL	80.0	193.8	-0.9%
HAG	6.6	141.0	-6.9%
ROS	153.5	135.8	-5.3%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HAG	6.6	21,212.7	-6.9%
STB	14.9	8,479.2	-5.4%
SBT	17.5	6,723.5	2.3%
FLC	5.6	6,583.7	0.0%
AMD	6.2	6,574.7	-0.2%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
AMC	22.0	3.1	10.0%
VCM	20.9	1.4	10.0%
SGC	64.9	0.1	10.0%
SGH	28.6	0.1	10.0%
MEC	3.3	0.1	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MIM	13.5	0.1	-10.0%
DGL	32.8	0.1	-9.9%
DZM	2.8	3.6	-9.7%
POT	18.1	0.1	-9.5%
VXB	11.5	0.4	-9.5%

Top 5 giá trị

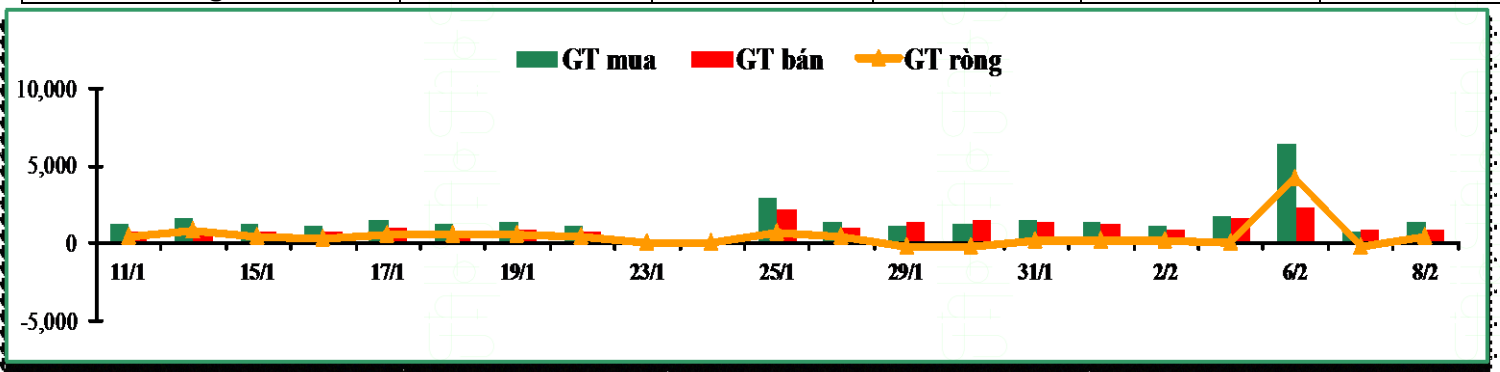
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.2	180.5	-9.4%
SHB	12.0	144.7	-4.0%
ACB	39.5	80.6	-3.0%
SHS	20.5	33.2	-2.4%
VCG	21.7	20.5	-5.7%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	12.0	11,863.3	-4.0%
PVS	20.2	8,617.0	-9.4%
DST	3.4	5,636.2	9.7%
KLF	2.3	2,524.7	0.0%
ACB	39.5	2,011.9	-3.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,364.1	37.9%	917.0	25.5%	447.1
HNX	18.1	2.9%	11.8	1.9%	6.3
Tổng số	1,382.2		928.8		453.4



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	197.1	522.2	-1.6%
HDB	44.9	239.3	2.4%
HPG	59.7	107.9	0.3%
VIC	79.0	57.8	-2.5%
DXG	28.5	52.3	1.8%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	197.1	513.2	-1.6%
HPG	59.7	73.2	0.3%
HDB	44.9	41.2	2.4%
VPB	52.0	37.3	-0.8%
NVL	80.0	24.4	-0.9%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	44.9	198.1	2.4%
VIC	79.0	53.4	-2.5%
DXG	28.5	42.1	1.8%
HPG	59.7	34.7	0.3%
MSN	85.0	33.0	2.4%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	20.5	3.8	-2.4%
SHB	12.0	3.6	-4.0%
PVS	20.2	2.1	-9.4%
VGS	9.2	1.9	1.1%
VGC	22.9	1.9	-3.4%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	22.9	3.5	-3.4%
PVS	20.2	2.1	-9.4%
TNG	13.2	0.9	0.8%
PGS	34.5	0.7	0.9%
SHB	12.0	0.5	-4.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	20.5	3.6	-2.4%
SHB	12.0	3.1	-4.0%
VGS	9.2	1.9	1.1%
HUT	9.2	1.8	0.0%
VMC	62.0	0.8	4.7%

Tin trong nước

Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành chưa tăng giá và phí

Phát biểu khai mạc phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1, Thủ tướng nhìn nhận, tình hình kinh tế-xã hội có chuyển biến tích cực trong tháng đầu năm 2018. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tăng đến 53,4 điểm, cao nhất ASEAN, cao hơn cả Hàn Quốc, Trung Quốc, điều này thể hiện niềm tin lớn của người tiêu dùng và xã hội. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 20,9%, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 23,8%, đây là những động lực cho tăng trưởng GDP.

Khách du lịch quốc tế tăng đến 42%, đạt trên 1,4 triệu lượt người. Doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động tăng cao, trong đó có 10.800 doanh nghiệp thành lập mới (cùng kỳ có gần 9.000 doanh nghiệp), và có thêm trên 4.500 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động. Dự trữ ngoại hối tăng lên gần 57 tỷ USD. Văn hóa, xã hội, được đặc biệt quan tâm thời gian qua, nhất là đối với vùng khó khăn, vùng thiên tai.

Đặc biệt, Thủ tướng lưu ý, giá tiêu dùng tháng 1/2018 tăng 0,51%, là mức tăng cao so với cùng kỳ, đặt ra đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng hơn nữa trong điều chỉnh giá điện, dịch vụ giáo dục, y tế để bảo đảm CPI tăng dưới 4% như mục tiêu đặt ra trong năm nay. Vì vậy, Thủ tướng yêu cầu các cấp, các ngành, đặc biệt những trung tâm lớn trước mắt chưa tăng các loại giá, phí có liên quan; phải quản lý tốt giá cả tiêu dùng với giải pháp cụ thể, căn cơ hơn.

Dự trữ ngoại hối đạt kỷ lục mới

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Lê Minh Hưng cho biết, tính đến ngày 6/2, tổng dự trữ ngoại hối lên tới trên 57 tỷ USD. Riêng trong ngày 6/2, Ngân hàng Nhà nước đã mua thành công 500 triệu USD.

Tính từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Nhà nước đã mua vào được hơn 4 tỷ USD; còn trong năm 2017, Ngân hàng Nhà nước đã mua được 13 tỷ USD bổ sung vào dự trữ ngoại hối.

Đây là chuyển động mạnh và nổi bật ngay đầu năm mới, cùng với tỷ giá USD/VND được giữ ổn định, đang góp phần gia tăng uy tín, vị thế của Việt Nam, đặc biệt là với nhà đầu tư nước ngoài.

“Mức dự trữ ngoại hối cao này đặc biệt quan trọng trong việc củng cố uy tín và vị thế của Việt Nam,” Thống đốc Lê Minh Hưng nhấn mạnh

Trong năm 2017, trong điều kiện nguồn cung ngoại tệ dồi dào, Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh linh hoạt tỷ giá, mua ngoại tệ phù hợp với diễn biến thị trường. Chính vì vậy, tỷ giá, thị trường ngoại tệ, thị trường vàng được điều hành ổn định, đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngoại tệ cho nền kinh tế, hỗ trợ tốt cho xuất khẩu.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Novaland (NVL) góp thêm 760 tỷ đồng vào Địa ốc Thành Nhơn

HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland, mã chứng khoán NVL) đã thống nhất góp thêm 760 tỷ đồng vào CTCP Địa ốc Thành Nhơn.

Sau khi góp vốn, Novaland sẽ sở hữu 10,41 triệu cổ phần phổ thông, với tổng mệnh giá hơn 1.041 tỷ đồng, chiếm 79,39% vốn điều lệ của Địa ốc Thành Nhơn.

Được biết, Địa ốc Thành Nhơn được thành lập từ tháng 1/2015. Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện trước pháp luật của Công ty là ông Bùi Đạt Chương, em ruột ông Bùi Thành Nhơn, Chủ tịch HĐQT Novaland.

Bên cạnh đó, HĐQT Novaland cũng đã chấp thuận nhận chuyển nhượng 5,1 triệu cổ phần, tương ứng tổng mệnh giá 51 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ của CTCP Phát triển Đô thị Asean.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2017, cả năm 2017, NVL đạt doanh thu hơn 11.632 tỷ đồng, tăng 58% so với năm 2016, nhưng chỉ hoàn thành 66% kế hoạch cả năm (17.528 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của NVL đạt hơn 2.061 tỷ đồng, tăng 22,5% so với năm 2016, hoàn thành 65,5% kế hoạch năm (3.144 tỷ đồng).

SHS phát hành thành công 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ đợt I năm 2018

Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) vừa thông báo đã hoàn thành việc phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ đợt I năm 2018.

Đây là đợt phát hành trái phiếu lần thứ nhất của SHS trong năm 2018. Mục đích của đợt phát hành lần này là để bổ sung nguồn vốn hoạt động cho vay ký quỹ chứng khoán.

Cụ thể, trái phiếu huy động đợt này có mã hiệu SHS_BOND.500.2018.01, là loại trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo, giá chào bán 1 tỷ đồng/trái phiếu, kỳ hạn 2 năm kể từ ngày phát hành (6/2/2018 – 6/2/2020). Theo đó, lãi suất cố định 8,8%/năm, với kỳ tính lãi suất 6 tháng/lần

HOSE cảnh báo HAG và HNG bị hủy niêm yết bắt buộc nếu không thực hiện tốt việc công bố thông tin

HAG và HNG đã có công văn gửi đến HoSE xin gia hạn công bố thông tin các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2017 với thời gian đề xuất gia hạn là chậm nhất 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính (theo quy định hiện hành là 90 ngày).

Nếu không thực hiện đầy đủ yêu cầu về thời gian nộp báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 thì đây sẽ là năm thứ 3 HAGL và HAGL Agrico trễ hạn công bố thông tin.

Theo quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58 năm 2012 của Chính phủ: "Chứng khoán bị hủy bỏ niêm yết khi tổ chức niêm yết vi phạm chậm nộp báo cáo tài chính trong 3 năm liên tiếp". Do vậy, khả năng bị hủy niêm yết của 2 mã này đang hiện hữu.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VRE	Chốt lời	9/2/2018	51.0	47.4	7.7%	71.7	45.6	51%	-4%	Xu hướng điều chỉnh ngắn hạn được xác nhận

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	12.5	8.5	47.1%	14.0	8.2	65%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 14 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
KDF (New)	UPCOM	60,800	73,000	26/01/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR (New)	N/A	N/A	27,343	26/01/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN (New)	UPCOM	46,600	46,300	09/01/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT (New)	HNX	9,200	15,408	27/12/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD (New)	UPCOM	49,700	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	82,000	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
PLP	HOSE	18,450	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
GAS	HOSE	104,000	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
DCM	HOSE	12,050	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
IMP	HOSE	61,900	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
CVT	HOSE	41,500	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
NTP	HOSE	64,800	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
TLG	HOSE	100,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
VDP	HOSE	36,000	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
TRA	HOSE	116,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
BMP	HOSE	82,200	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
HAR	HOSE	9,300	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
MWG	HOSE	118,700	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
NKG	HOSE	35,000	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
LAS	HNX	13,200	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
PAC	HOSE	40,850	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
VNM	HOSE	197,100	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.